TAND QUẬN TX **THÀNH PHỐ HN** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** **----------**
Số: **560**/2021/QĐST - HNGĐ	*HN, ngày 14 tháng 12 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 569/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021, về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Đ V T, sinh năm 1987.

Nơi ĐKHKTT: CH04 – Tầng 19 – DDN1 – Tòa T1 Chung cư TLV, Lô HH1 – KĐT NAK, huyện HĐ, thành phố HN.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 15 ngõ 93, đường TVD, phường KT, quận TX, thành phố HN.

- Chị K T T, sinh năm 1990.

Nơi ĐKHKTT và trú tại: CH04 – Tầng 19 – DDN1 – Tòa T1 Chung cư TLV, Lô HH1 – KĐT NAK, huyện HĐ, thành phố HN.

Xét thấy: Ngày 14/12/2021, anh Đ V T và chị K T T có đơn xin rút yêu cầu giải quyết việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn" thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật tố tụng dân sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 366; Điều 144 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 569/2021/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021, về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"

Điều 2: Về lệ phí: Sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Đ V T và chị K T T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2020/0007224 và AA/2020/0007225 ngày 09/12/2021 của Chi côc thi hµnh ¸n d©n sù quËn TX, thµnh phè HN.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận TX;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

S T P

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:
- Đương sự,[15]…… ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 19-VDS:</u>

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc, trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố HN); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: "Số: 20/2018/QĐST-DS").

(3) và (12) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.

(5) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1 : Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉ... là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(6) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(7) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi cụ thể trường hợp đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự (ví dụ: Trường hợp đình chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ghi: Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trở về và yêu cầu Tòa án đình chỉ xét đơn yêu cầu).

(11) Tùy từng trường hợp mà ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự.

(13) Tùy từng trường hợp mà ghi hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng lệ phí và chi phí tố tụng khác).

(14) Trường hợp có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì ghi "người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan".

(15) Nếu đương sự có người đại diện hợp pháp thì ghi họ tên người đại diện hợp pháp của đương

TAND QUẬN TX
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HÒA GIẢI

Hôm nay, vào hồi giờ ngày tháng năm 2017.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận TX thành phố HN.

Bắt đầu tiến hành phiên hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn thụ lý số 338/2017/TLST- HNGĐ ngày 02/8/2017.

I. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải: Bà **Nguyễn Hải Yến.**

Thư ký ghi biên bản hòa giải: Bà **Nguyễn Thị Anh Minh.**

II. Những người tham gia phiên họp:

Anh Nguyễn Thế Dương, sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT và trú tại: Số 27 ngách 93/20 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận TX, thành phố HN.

Và chị Lê Nguyệt Thu, sinh năm 1982.

Nơi ĐKHKTT: 103 B1B Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, HN.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết vụ án để đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải thành để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết vụ án.

- ThÈm ph¸n chñ tr× phi¬n hßa gi¶i, gi¶i thÝch vÒ quyÒn ®ưîc trî gióp ph¸p lý vµ hưíng dÉn ®-¬ng sù tiÕp cËn c¸c th«ng tin vÒ trî gióp ph¸p lý theo quy ®Þnh cña LuËt trî gióp ph¸p lý n¨m 2006 vµ c¸c v¨n b¶n h--íng dÉn thùc hiÖn.

C¸c ®¬ng sù kh«ng y¬u cÇu ®-îc trî gióp ph¸p lý v× ®· tù thèng nhÊt, tháa thuËn toµn bé néi dung viÖc ly h«n.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*** Anh Nguyễn Thế Dương trình bày :**

- *Về tình cảm:* Tôi và chị Lê Nguyệt Thu kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố HN ngày 04/7/2012. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, tôi kết hôn lần đầu, còn chị Thu kết hôn lần thứ 2. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến 13/01/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Dương không chung thủy, mặc dù gia đình đã tìm cách tháo gỡ nhưng không có kết quả. Chúng tôi đã ly thân nhau từ tháng 3/2017. Nay cả hai chúng tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

2. Về con chung: Tôi và chị Lê Nguyệt Thu có 01 con chung là Nguyễn Lê Mỹ Anh, sinh ngày 14/12/2012. Ly hôn, tôi đồng ý để chị Thu nuôi con chung và tôi cấp dưỡng nuôi con 15.000.000 đồng/tháng.

3. Về tài sản chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Tôi xin tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Ngoài các vấn đề trên tôi không có yêu cầu gì khác.

*** Chị Lê Nguyệt Thu trình bày:**

- Về tình cảm: Tôi xác nhận anh Nguyễn Thế Dương vừa trình bày về thời gian, địa điểm kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn là hoàn toàn đúng. Tòa án đã cố gắng động viên hòa giải để vợ chồng suy nghĩ lại quay về đoàn tụ nhưng thực tế vợ chồng chúng tôi không còn tình cảm, do vậy tôi đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho chúng tôi.

- Về con chung: Tôi xác nhận, tôi và anh Nguyễn Thế Dương có 01 con chung là Nguyễn Lê Mỹ Anh, sinh ngày 14/12/2012. Ly hôn, tôi đề nghị được nuôi con chung và yêu cầu anh Dương cấp dưỡng nuôi con 15.000.000đồng/tháng.

3. Về tài sản chung: Chúng tôi không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Tôi xin tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Ngoài các vấn đề trên tôi không có yêu cầu gì khác.

NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC CÁC ĐƯƠNG SỰ THỐNG NHẤT, KHÔNG THỐNG NHẤT

1. Về tình cảm: Anh Nguyễn Thế Dương và chị Lê Nguyệt Thu thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Thế Dương và chị Lê Nguyệt Thu có 01 con chung là Nguyễn Lê Mỹ Anh, sinh ngày 14/12/2012. Ly hôn, anh chị thống nhất chị Thu nuôi con chung và anh Dương cấp dưỡng nuôi con 15.000.000đồng/tháng.

3. Về tài sản chung: Anh Dương, chị Thu không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Dương, chị Thu tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Sau khi ThÈm ph¸n tiÕn hµnh hßa gi¶i c¸c ®¬ng sù vÉn gi÷ nguyª n yª u cÇu ®Ò nghÞ Tßa ¸n c«ng nhËn thuËn t×nh ly h«n, nu«i con, tµi s¶n chung vµ lÖ phÝ gi¶i quyÕt viÖc ly h«n nª n viÖc hßa gi¶i ®oµn tô kh«ng thµnh.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HÒA GIẢI

Không bổ sung thêm gì.

Phiên họp kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THAM GIA PHIÊN HỌP	THƯ KÝ TÒA ÁN GHI BIÊN BẢN PHIÊN HỌP	THẨM PHÁN CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP
	Nguyễn Thị Anh Minh	**Nguyễn Hải Yến**